

Số: 287/KH-TTYT

Chư Prông, ngày 26 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Hành động về kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2025-2030 của Trung tâm Y tế Chư Prông

- Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;
- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ thông tư số 17/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, bệnh dịch truyền nhiễm;
- Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở Y tế;
- Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-BYT ngày 03/01/2025 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2025 – 2030;
- Thông báo Kết luận số 630/TB-BYT ngày 16/5/2025 của đồng chí Trần Văn Thuấn, Thứ trưởng Bộ Y tế tại “Hội nghị triển khai Kế hoạch hành động quốc gia về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2025-2030”.
- Căn cứ Quyết định 2300/KH-SYT ngày 23/5/2025 của Sở Y tế Gia Lai kế hoạch hành động về KSNK trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2025-2030.

Trung tâm Y tế Chư Prông xây dựng kế hoạch hành động về Kiểm soát nhiễm khuẩn giai đoạn 2025-2030 trên toàn đơn vị, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu:

1. Mục tiêu chung:

Nâng cao năng lực kiểm soát nhiễm khuẩn (KSNK) trong công tác khám bệnh, chữa bệnh (KBCB) trong toàn viện nhằm tăng cường chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, bảo đảm an toàn cho người bệnh, nhân viên y tế và cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể và các chỉ số đánh giá

2.1. Tăng cường hệ thống quản lý và chính sách về kiểm soát nhiễm khuẩn

a. Công tác xây dựng Kế hoạch hoạt động KSNK

- Đơn vị (Bộ phận KSNK) sẽ xây dựng, ban hành kế hoạch về KSNK của đơn vị phù hợp với Kế hoạch của ngành, nguồn lực, thực trạng của đơn vị.
- Đơn vị ban hành, cập nhật hằng năm và triển khai các quy định, quy trình KSNK phù hợp với Kế hoạch của ngành, nguồn lực, thực trạng của đơn vị.
- Đơn vị sẽ tổ chức thực hiện đánh giá chất lượng KSNK hằng năm.

b. Thiết lập, chuẩn hóa và nâng cao năng lực hoạt động, quản lý điều hành về kiểm soát nhiễm khuẩn tại đơn vị

- Cán bộ phụ trách công tác KSNK và các thành viên Hội đồng, mạng lưới của đơn vị được đào tạo KSNK theo quy định.
- Đơn vị có hội đồng, mạng lưới, bộ phận KSNK hoạt động thường xuyên, hiệu quả.
- Đơn vị duy trì bộ phận giám sát KSNK và sẽ bổ sung thêm nhân lực được đào tạo và hoạt động thường xuyên.

c. Phối hợp liên ngành, huy động nguồn lực cho kiểm soát nhiễm khuẩn

- KSNK sẽ tích hợp vào các chương trình y tế như: an toàn người bệnh (NB), phòng ngừa bệnh truyền nhiễm, phòng chống bệnh dịch, tiêm chủng.
- Đơn vị thường xuyên đầu tư kinh phí thường niên cho các hoạt động KSNK.

2.2. Nâng cao nhận thức và năng lực nhân viên y tế về KSNK

a. Nâng cao năng lực KSNK

- Đạt 90% các vị trí chuyên trách KSNK (lãnh đạo khoa/bộ phận KSNK), nhân viên chuyên trách giám sát và các thành viên hội đồng, mạng lưới KSNK được đào tạo về KSNK theo quy định.
- Đạt 95% nhân viên y tế (NVYT) trong đơn vị được cập nhật về các quy định, quy trình KSNK cơ bản.
- Đạt 95% sinh viên thực tập tại đơn vị được đào tạo về KSNK.

b. Nâng cao nhận thức về KSNK

- Đạt ít nhất 80% đơn vị thực hiện chương trình truyền thông, giáo dục về phòng ngừa KSNK trên mọi phương tiện (trang web, poster, tờ rơi...) phù hợp với điều kiện của đơn vị.
- Đạt ít nhất 95% nhân viên được tham gia phong trào Vệ sinh tay hằng năm để tuyên truyền vai trò của vệ sinh tay trong chăm sóc và điều trị người bệnh.

2.3. Cải thiện cơ sở hạ tầng và thiết bị KSNK

- Duy trì hệ thống cung cấp nước sạch tiến tới đạt chuẩn.
- Tuân thủ bảo trì, bảo dưỡng các máy móc, phương tiện, cơ sở dụng cụ cho khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ đúng quy định.
- Duy trì hệ thống thông khí đầy đủ (tự nhiên hoặc cơ học nếu cần) và định kỳ kiểm tra chất lượng thông khí.
- Duy trì mỗi khoa có ít nhất một phòng cách ly, có cơ sở vật chất thiết bị cơ bản, quy định, quy trình và các điều kiện cần thiết để thực hiện cách ly người bệnh tạm thời tại các khoa lâm sàng.

- Duy trì kho lưu giữ chất thải đúng quy định.
- Hệ thống xử lý chất thải lỏng của đơn vị là hệ thống kín, được duy trì hoạt động thường xuyên.

2.4. Giảm thiểu nguy cơ nhiễm khuẩn liên quan đến chăm sóc y tế

a. Thực hiện phòng ngừa chuẩn và phòng ngừa dựa theo đường lây truyền

- Có đầy đủ các quy định, quy trình phòng ngừa chuẩn được ban hành tại các khoa phòng.
- Đơn vị thực hiện phòng ngừa và cách ly người bệnh mắc các bệnh truyền nhiễm gây dịch đúng quy định.

b. Vệ sinh tay và sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân

- Đơn vị triển khai thực hiện chương trình vệ sinh tay hàng năm bao gồm việc xây dựng chương trình, cung cấp thiết bị và hóa chất vệ sinh tay ở mọi khu vực khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện giám sát và cải thiện tuân thủ vệ sinh tay của NVYT tại các khoa phòng trong toàn viện.
- Các khoa phòng được trang bị đầy đủ các nội dung về ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo hàng năm, trang bị phương tiện và giám sát tuân thủ sử dụng đúng các thiết bị bảo hộ cá nhân.

c. Các biện pháp phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp

- Các khoa phòng được ban hành các nội dung về quy định, quy trình huấn luyện đào tạo về tuân thủ thực hành phòng ngừa viêm phổi ở người bệnh.
- Đơn vị, bộ phận KSNK giám sát tuân thủ thực hành phòng ngừa nhiễm khuẩn huyết liên quan đến đường truyền tĩnh mạch như đặt kim luôn cho người bệnh.
- Thực hiện việc giám sát tuân thủ thực hành phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ trong phẫu thuật.

d. Kiểm soát ô nhiễm môi trường bề mặt tại các khu vực có nguy cơ cao

- Thực hiện đầy đủ các nội dung về ban hành các quy định, quy trình, tập huấn và tuân thủ thực hành vệ sinh môi trường bề mặt tại các khoa phòng và khu vực nguy cơ cao.
- Duy trì thực hiện công tác vệ sinh, khử khuẩn các loại môi trường bề mặt; kiểm tra, giám sát chất lượng hiệu quả vệ sinh, khử khuẩn môi trường bề mặt.

đ. Khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ, đồ vải và chất thải y tế

- Thực hiện các quy định, quy trình xử lý dụng cụ, đồ vải y tế sử dụng lại tại các khoa phòng.
- Duy trì các nội dung về ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo hàng năm và giám sát tuân thủ thực hành xử lý, quản lý chất thải rắn và nước thải y tế theo quy định.

e. Thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng KSNK

Bộ phận KSNK hoạt động và duy trì chất lượng về KSNK, được phê duyệt, triển khai, đánh giá kết quả theo đúng quy định.

2.5. Tăng cường hệ thống giám sát, báo cáo nhiễm khuẩn bệnh viện

- Duy trì giám sát nhiễm khuẩn huyết, giám sát phòng ngừa nhiễm khuẩn phổi.

- Giám sát phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ tại khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản.

2.6. Tăng cường năng lực đáp ứng với bệnh dịch

- Luôn sẵn sàng ứng phó với các dịch bệnh hằng năm, thực hiện các quy định, quy trình và giám sát tuân thủ quy định, quy trình phòng và kiểm soát lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm gây dịch hoặc bệnh gây dịch mới nổi, tái nổi cho NVYT.

- Thực hiện sàng lọc, phân luồng, phát hiện và cách ly người bệnh nhiễm hoặc nghi ngờ nhiễm các bệnh truyền nhiễm gây dịch hoặc gây dịch mới nổi, tái nổi theo đúng quy định.

2.7. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và ứng dụng công nghệ trong KSNK

Học hỏi, nghiên cứu ứng dụng công nghệ trong giám sát và phòng ngừa nhiễm khuẩn trong điều kiện cho phép.

II. Giải pháp

1. Tăng cường năng lực hệ thống quản lý và hoàn thiện chính sách về kiểm soát nhiễm khuẩn

- Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm soát nhiễm khuẩn giai đoạn 2025-2030 và hằng năm tại đơn vị.

- Bổ sung nhân lực và nâng cao năng lực của nhân viên làm công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại đơn vị.

2. Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức của nhân viên y tế và cộng đồng về KSNK

- Tổ chức các phong trào truyền thông, tập trung vào vệ sinh tay, sử dụng kháng sinh hợp lý và phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện. Sử dụng các phương tiện truyền thông có thể để truyền bá, nâng cao nhận thức về KSNK.

- Phổ biến các quy định, quy trình KSNK lên trang web của đơn vị để mọi nhân viên y tế tiếp cận, học tập.

- Lòng ghép phổ biến kiến thức KSNK trong các buổi họp hội đồng người bệnh. Khuyến khích người bệnh và thân nhân người bệnh tham gia vào giám sát thực hành KSNK tại các cơ sở KBCB như: (rửa tay đủ 6 bước theo quy định, đeo khẩu trang nơi công cộng...)

3. Tăng cường đầu tư và từng bước chuẩn hóa cơ sở hạ tầng, trang thiết bị kiểm soát nhiễm khuẩn

- Duy trì và bảo dưỡng hệ thống cung cấp nước sạch, nơi thu gom chất thải rắn tập trung và hệ thống xử lý nước thải y tế tại đơn vị hướng tới đạt chuẩn theo quy định.

- Duy trì các buồng cách ly tại các khoa lâm sàng, các khu vực sàng lọc, cách ly người bệnh nhiễm hoặc nghi ngờ nhiễm các bệnh truyền nhiễm gây dịch tại các khoa phòng.

4. Phát triển, vận hành và phát huy hiệu quả hệ thống giám sát kiểm soát nhiễm khuẩn

- Thiết lập và triển khai giám sát tuân thủ thực hành KSNK, báo cáo dữ liệu KSNK.

- Thiết lập và triển khai giám sát chủ động, thường xuyên ba loại nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp (Nhiễm khuẩn huyết, nhiễm khuẩn vết mổ, nhiễm khuẩn phổi) tại đơn vị.

- Thiết lập và triển khai giám sát, phòng ngừa các bệnh truyền nhiễm gây dịch tại đơn vị.

- Duy trì chất lượng phòng ngừa chuẩn, vệ sinh tay, vệ sinh môi trường bề mặt, khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ, quản lý chất thải tại đơn vị.

- Thực hiện đánh giá chất lượng KSNK hằng năm tại đơn vị.

III. Tổ chức thực hiện:

Lãnh đạo đơn vị chịu trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc các bộ phận liên quan của đơn vị thực hiện các nội dung:

1. Xây dựng, ban hành kế hoạch hành động KSNK giai đoạn 2025-2030 tại đơn vị dựa trên cơ sở Kế hoạch của Sở Y tế, để tổ chức triển khai thực hiện.

2. Lập kế hoạch hằng năm về KSNK và phòng chống dịch bệnh để làm cơ sở thực hiện, đánh giá việc thực hiện và báo cáo kết quả gửi về Sở Y tế theo yêu cầu. Ưu tiên đầu tư cho nhân lực KSNK, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu và tiến độ của kế hoạch về KSNK tại đơn vị.

3. Tổ chức, kiện toàn bộ phận kiểm soát nhiễm khuẩn phù hợp với quy mô giường bệnh tại đơn vị theo quy định tại điều 41 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Khám bệnh, chữa bệnh.

4. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện hằng năm, báo cáo về Sở Y tế theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch hành động về kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2025-2030 của Trung tâm Y tế Chư Prông. Yêu cầu các khoa, phòng nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các khoa phòng (thực hiện);
- Trang TTĐT;
- Lưu VT, PDD.

GIÁM ĐỐC

Lê Văn Trì

